

Chương 5



Một số điều cần biết thêm

■ Khi gặp khó khăn
(các cơ quan liên quan)

Tr.46

Khi gặp khó khăn

(các cơ quan liên quan)

❗ Cách gọi điện từ nước ngoài đến Nhật Bản. Đầu tiên ấn mã số của nước Nhật Bản là 81, tiếp theo là mã vùng (bỏ số 0 đầu tiên đi) và cuối cùng ấn số điện thoại cần gọi.

I. Các vấn đề chung về du học Nhật Bản

1. Trang web Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO)
2. Công khai các tài liệu du học (tại 55 địa điểm, 43 thành phố thuộc 20 quốc gia trong khu vực)
3. Các Bộ, ngành liên quan

II. Liên quan tới nhập cảnh cư trú

1. Trung tâm thông tin tổng hợp cư trú người nước ngoài
2. Cục quản lý nhập cảnh

III. Thi cử

1. Kỳ thi du học Nhật Bản
2. Kỳ thi năng lực tiếng Nhật
3. Kiểm tra năng lực tiếng Nhật thương mại BJT

I - 1. Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO)

📍 <http://www.jasso.go.jp/ryugaku/> 📍 <http://www.g-studyinjapan.jasso.go.jp>

Xem bìa sau quyển sách!

I - 2. Công khai các tài liệu du học

JASSO gửi tài liệu và cung cấp các thông tin du học để người có nguyện vọng đi du học có thể xem và nhận tài liệu tại các cơ quan dưới đây:

	Nước, khu vực (tên thành phố)	Tên cơ quan	Địa chỉ	Điện thoại
1	Trung Quốc (Trường Xuân)	Trường dự bị lưu học sinh đi Nhật Bản, Đại học sư phạm Đông bắc	Jingyue Xiaoku, Changchun, Jilin, CHINA	+86-431-8451-6282
2	Trung Quốc (Thẩm Dương)	Phòng văn hoá thông tin Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại Thẩm Dương	No. 50, 14 th Shisi Weilu, Hepingu, Shenyang, Liaoning CHINA	+86-24-2385-0042
3	Trung Quốc (Đại Liên)	Văn phòng Đại Liên, thuộc tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại Thẩm Dương	3F Senmao Building, 147 Zhongshan Road, Xigang District, Dalian CHINA	+86-411-8370-4077
4	Trung Quốc (Đại Liên)	Học viện ngoại ngữ Đại Liên	6 Xiduan, Lushun South Road, Lushunkou District, CHINA	+86-411-8611-1050
5	Trung Quốc (Bắc Kinh)	Phòng văn hoá thông tin thuộc Đại sứ quán Nhật Bản tại Trung Quốc	1-2F, New Bussiness Building, International Club, No. 21 Jianguo Menwai Street, Beijing CHINA	+86-10-6532-2136
6	Trung Quốc (Bắc Kinh)	Trung tâm hợp tác quốc tế phục vụ lưu học Trung Quốc	No. 15 Xueyuan Road, Haidian, Beijing CHINA	+86-10-8236-1061
7	Trung Quốc (Tề Nam)	Thư viện tỉnh Sơn Đông	2912, Erhuan Dong Road, Jinan, Shandong CHINA	+86-531-8559-0778
8	Trung Quốc (Thượng Hải)	Phòng văn hoá thông tin thuộc tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại Thượng Hải	International Trade Center 3F, 2201 Yan'an West Road, Shanghai CHINA	+86-21-6219-5923
9	Trung Quốc (Thượng Hải)	Phòng giao lưu quốc tế của thư viện Thượng Hải	1555, Huaihai Zhong Road, Shanghai CHINA	+86-21-6445-5555 (Ext: 4309)
10	Trung Quốc (Quảng Châu)	Trung tâm Quảng Châu thuộc Trung tâm lưu học Bộ giáo dục	6F, Beixiu Building, No. 266 Xiaobei Road, Guangzhou, Guangdong, CHINA	+86-20-8355-0306
11	Trung Quốc (Hồng Kông)	Hội nghiên cứu giáo dục tiếng Nhật, Hồng Kông	Rm 701-2, 7F Marina House, 68 Hing Man Street, Chau Kei Wan, HONG KONG	+852-2866-9991
12	Hàn Quốc (Incheon)	Trung tâm học thuật, Đại học Inha	31 Soseong-ro, Nam-gu, Incheon, 402-751, REPUBLIC OF KOREA	+82-32-860-9008
13	Hàn Quốc (Daejeon)	Phòng quan hệ quốc tế Đại học Han nam,	70 Hannam-ro, Daedeok-gu, Daejeon, 306-791 REPUBLIC OF KOREA	+82-42-629-7923
14	Hàn Quốc (Daejeon)	Phòng quan hệ quốc tế Thư viện Đại học Pai chai	155-40 Baejae-ro, Seo-gu, Daejeon 302-735 REPUBLIC OF KOREA	+82-42-520-5672
15	Hàn Quốc (Cheonan)	Thư viện Đại học Dankook	201 Manghyang-ro, Dongnam-gu, Cheonan-si 330-714, REPUBLIC OF KOREA	+82-41-550-1620
16	Hàn Quốc (Cheonan)	Phòng Hợp tác quốc tế, Đại học SangMyng	31 Sangmyeongdae-gil, Dongnam-gu, Cheonan-si 330-720, REPUBLIC OF KOREA	+82-41-550-5121
17	Hàn Quốc (Bu san)	Lãnh sự quán Nhật Bản tại Busan	18 Gogwan-ro, Dong-gu, Busan 601-836, REPUBLIC OF KOREA	+82-51-469-3508
18	Hàn Quốc (Bu san)	Trung tâm giao lưu Hàn Nhật Busan	#1501-2, Hanshin Van Officetel, 116 Dongcheon-ro, Busanjin-gu, Busan 614-744, REPUBLIC OF KOREA	+82-51-811-1717
19	Hàn Quốc (Kwangju)	Trung tâm thông tin Nhật Bản, Đại học Kwangju	277 Hyodeong-ro, Nam-gu, Gwangju 503-703, REPUBLIC OF KOREA	+82-62-670-2252
20	Đài Loan (Đài Bắc)	Hiệp hội giao lưu, Văn phòng Đài Bắc	28 Chingcheng Street, Taipei, TAIWAN, R. O. C.	+886-2-2713-8000 (Ext : 2320)
21	Đài Loan (Đài Bắc)	Phòng tham khảo tài liệu du học thuộc thư viện thành phố Đài Bắc	3F, No. 125, Sec. 2, Jianguo South Road, Taipei TAIWAN, R. O. C.	+886-2-2707-1008
22	Đài Loan (Đài Trung)	Phòng tham khảo tài liệu du học thuộc thư viện quốc lập Đài Trung	291-3 Jing-wu Road, Taichung, Taiwan, R. O. C.	+886-4-2226-1105 (Ext : 762)

	Nước, khu vực (tên thành phố)	Tên cơ quan	Địa chỉ	Điện thoại
23	Đài Loan (Kaohsiung)	Văn phòng Kaohsiung, Hiệp hội giao lưu	9F, 87 Hoping 1 st Rd., Lingya Qu, Kaohsiung, TAIWAN R. O. C.	+886-7-771-4008 (Ext : 41)
24	Đài Loan (Kaohsiung)	Chi nhánh thư viện quốc gia Kaohsiung	4F, No. 468, Dashun 2 nd Road, Sanmin District, Kaohsiung 807, TAIWAN	+886-7-395-0813
25	Đài Loan (Penghu)	Phòng tham khảo tài liệu du học thuộc thư viện thành phố Penghu	236-1 Jhonghua Road, Magong City, Penghu Hsien, 880 TAIWAN	+886-6-926-1141 (Ext : 154)
26	Mông Cổ (Ulaanbataar)	Trung tâm Mông cổ - Nhật Bản	Mongolia-Japan Center Building, P.O.Box 46A-190 Ulaanbaatar, MONGOLIA	+976-11-310879
27	Singapore	Hội cựu lưu học sinh Singapore đã tốt nghiệp tại Nhật Bản	Blk 531, Upper Cross Street, #04-108 Hong Lim Complex, Singapore, 051531 SINGAPORE	+65-6534-0854
28	Indônêxia (Yogyakarta)	Đại học Islam Indônêxia	Jl. Demangan Baru 24, Yogyakarta 55281 Indônexia	+62-274-540255
29	Indônêxia (Yogyakarta)	Đại học Atmjiaya	Jl. Babarsari No. 6, Yogyakarta 55281, Indônexia	+62-274-487711 (Ext : 4222)
30	Indônêxia (Surabaya)	Đại học Surabaya	The International Village Office Building, Jl. Raya Kalirungkut, Surabaya 60293, Indônexia	+62-31-298-1300 +62-31-298-1315
31	Indônêxia (Surabaya)	Japanese Studies on Multicultural Society in Indônexia (JASMIN)	Jl. Kalidami No. 14-16 Surabaya 60285, Indônexia	+62-31-596-7010
32	Indônêxia (West Java)	Khoa tiếng Nhật Bản Đại học Padjadjaran	Jl. Raya Jatinangor KM 21, Sumedang, Jawa Barat, 40600 Indônexia	+62-22-779-6388
33	Indônêxia (Malang)	Đại học Merdeka	Jl. Bandung No.1 Malang, East Java, Indônexia	+62-341-580303
34	Myanmar (Yangon)	Hội cựu lưu học sinh Myanmar (MASA)	Room #707, Pearl Condominium, Kaba Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon, MYANMAR	+95-1-534348 +95-9-8612151 +95-9-8613848
35	Thái Lan (Chiang Mai)	Chi bộ phía Bắc, Hiệp hội cựu lưu học sinh Vương quốc Thái Lan	3/3 Samlarn Road, Tombol Phra Sing, A. Muang, Chiang Mai 50200, THAILAND	+66-53-814-550
36	Philippines (Manila)	Trung tâm quảng cáo văn hóa Đại sứ quán Nhật Bản tại Philipin	2627 Roxas Boulevard, Pasay City, Metro Manila, 1300 PHILIPPINES	+63-2-551-5710
37	Campuchia (Phnom Penh)	Trung tâm hợp tác Campuchia - Nhật Bản (CJCC)	RUPP-CJCC, Blvd. Confederation of Russia, Khan Tuol Kork, Phnom Penh, CAMBODIA (P.O. Box 1290 Phnom Penh, CAMBODIA)	+855-23-883-631
38	Lào (Viên Chăn)	Trung tâm hợp tác nguồn nhân lực Lào - Nhật Bản	c/o National University of Laos, Dongdok Campus, Vientiane, LAO P.D.R	+856-21-720156
39	Việt Nam (Hà Nội)	Trung tâm hợp tác nguồn nhân lực Việt nam - Nhật Bản (VJCC)	Foreign Trade University, No. 91 Chua Lang St., Dong Da District, Hanoi, VIETNAM	+84-4-3775-1278 (Ext : 110)
40	Việt Nam (Hồ Chí Minh)	Thư viện Trung tâm hợp tác nguồn nhân lực Việt Nam - Nhật Bản (VJCC-HCMC)	15, D5 Road, Van Thanh Bac, Ward 25, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, VIETNAM	+84-8-3512-2151
41	Việt Nam (Hồ Chí Minh)	Trường tiếng Nhật Sakura	288 Nam Ky Khoi Nghia Street, Ward 6, District 3, Ho Chi Minh City, VIETNAM	+84-8-3932-0749
42	Việt Nam (Hồ Chí Minh)	Đại học khoa học xã hội và nhân văn Hồ Chí Minh	10-12 Dinh Tien Hoang Street, District 1, Ho Chi Minh City, VIETNAM	+84-8-3822-1910
43	Ấn Độ (New Delhi)	Hiệp hội lưu học sinh, Bộ giáo dục Ấn Độ (MOSAI)	1210-1211(12F), New Delhi House 27, Barakhamba Road, New Delhi, 110001 INDIA	+91-11-23752964
44	Bangladesh (Dhaka)	Hội cựu lưu học sinh Bangladesh tại Nhật Bản (JUAAB)	26, Indira road (2nd Floor) Suvastu Chirontoni Tower, Farmgate Dhaka-1215, BANGLADESH	+880-2-914-5288
45	Nepal (Kathmandu)	Hội những người du học Nhật Bản (JUAAN)	P.O. Box 25265, Jamal, Kathmandu, NEPAL	+977-1-4426680
46	Kazakhstan (Almaty)	Trung tâm hợp tác nguồn nhân lực Kazakhstan - Nhật Bản	55 Jandosov Street, Almaty, 480035 KAZAKHSTAN	+7-727-221-0611
47	Kyrgyz (Bishkek)	Trung tâm hợp tác nguồn nhân lực KYRGYZ - Nhật Bản	KNU Building 7, 2F 109, Turusbekov Street 109, Bishkek, 720033 KYRGYZ	+996-312-906580
48	Uzbekistan (Tashikent)	Trung tâm phát triển nguồn nhân lực Nhật Bản - Uzbekistan	6 th Floor, International Business Center, 107-B, Amir Temur Street, Tashikent, 100084 UZBEKISTAN	+998-71-237-4862
49	Nga (Moscow)	Trung tâm Nhật Bản - Đại học Moscow	Building 1/52, Vorobyovy Gory, Moscow, 119234 RUSSIA	+7-495-626-5032
50	Nga (St. Petersburg)	Trung tâm Nhật Bản - Peterburg	Office 34N, 3rd floor, Bld.V., 69-71, Marata st., Saint-Petersburg, 119191 RUSSIA	+7-812-326-2550 +7-812-326-2553
51	Nga (Nizhny Novgorod)	Trung tâm Nhật Bản - Nizhny Novgorod	Rozhdestvenskaya St. 27, Nizhny Novgorod, 603001 RUSSIA	+7-831-296-0915
52	Nga (Khabarovsk)	Trung tâm Nhật Bản - Khabarovski	Ul, Moskovskaya 7, Khabarovsk, 680000 RUSSIA	+7-4212-22-7460
53	Nga (Sakhalinsk)	Trung tâm Nhật Bản - Sakhalinsk	3rd floor, Lenin str.234, Yuzhno-Sakhalinsk, 693000 RUSSIA	+7-4242-72-7028
54	Nga (Sakhalinsk)	Trung tâm Nhật Bản - Vladivostok	3rd Floor, 37, Okeansky Prospect. Vladivostok, 690091 RUSSIA	+7-4232-42-4260
55	Ukraine	Trung tâm Nhật Bản - Ukraine	37, Peremohy Avenue, Library NTUU "KPI" 4F, Kyiv, 03056 UKRAINE	+380-44-406-8166

I - 3. Các Bộ, ngành liên quan

Tên	Địa chỉ	Điện thoại
Bộ Giáo dục và Khoa học	3-2-2 Kasumigaseki, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8959 http://www.mext.go.jp/	+81-3-5253-4111
Bộ Ngoại giao	2-2-1 Kasumigaseki, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8919 http://www.mofa.go.jp/mofaj/	+81-3-3580-3311
Bộ Tư pháp	1-1-1 Kasumigaseki, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8977 http://www.moj.go.jp/	+81-3-3580-4111

II-1. Trung tâm thông tin tổng hợp người nước ngoài sống tại Nhật

Bạn có thể tư vấn bằng tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc, tiếng Tây Ban Nha v.v... <http://www.immi-moj.go.jp/info/index.html>

Địa điểm	Địa chỉ	Điện thoại
Sendai	1-3-20 Gorin, Miyagino-ku, Sendai-shi, Miyagi 983-0842	0570-013904 (từ Nhật Bản) +81-3-5796-7112 (từ nước ngoài)
Tokyo	5-5-30 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8255	
Yokohama	10-7 Torihama-cho, Kanazawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 236-0002	
Nagoya	5-18, Shoho-cho, Minato-ku, Nagoya-shi, Aichi 455-8601	
Osaka	1-29-53, Nankou Kita, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-0034	
Kobe	29 Kaigan-dori, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0024	
Hiroshima	6-30 Kami-hatchobori, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-0012	
Fukuoka	778-1 Shimousui, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-0003	

II-2. Cục quản lý nhập cảnh (phân theo khu vực)

Cục quản lý nhập cảnh Sapporo (Hokkaido)	12 Odori-nishi, Chuo-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 060-0042	+81-11-261-7502
Cục quản lý nhập cảnh Sendai (Miyagi, Fukushima, Yamagata, Iwate, Akita, Aomori)	1-3-20 Gorin, Miyagino-ku, Sendai-shi, Miyagi 983-0842	+81-22-256-6076
Cục quản lý nhập cảnh Tokyo (Tokyo, Saitama, Chiba, Ibaraki, Tochigi, Gunma, Yamanashi, Nagano, Niigata)	5-5-30 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8255	+81-3-5796-7111
Đồng chi cục sân bay Narita (sân bay Narita)	1-1 Furugome, Narita-shi, Chiba 282-0004	+81-476-34-2222
Đồng chi cục sân bay Haneda	Haneda Airport CIQ Bldg. 2-6-4 Haneda-kuko, Ota-ku, Tokyo 144-0041	+81-3-5708-3202
Đồng chi cục Yokohama (Kanagawa)	10-7 Torihama-cho, Kanazawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 236-0002	+81-45-769-1720
Cục quản lý nhập cảnh Nagoya (Aichi, Mie, Shizuoka, Gifu, Fukui, Toyama, Ishikawa)	5-18, Shoho-cho, Minato-ku, Nagoya-shi, Aichi 455-8601	+81-52-559-2150
Đồng chi cục sân bay Chubu (sân bay Chubu)	CIQ Wing 3F, 1-1 Centrair, Tokoname-shi, Aichi 479-0881	+81-569-38-7410
Cục quản lý nhập cảnh Osaka (Osaka, Kyoto, Nara, Shiga, Wakayama)	1-29-53 Nankou Kita, Suminoe-ku Osaka-shi, Osaka 559-0034	+81-6-4703-2100
Đồng chi cục sân bay Kansai (sân bay Kansai)	1 Kuko-naka, Senshu, Tajiri-machi, Sennan-gun, Osaka 549-0011	+81-72-455-1453
Đồng chi cục Kobe (Hyogo)	29 Kaigan-dori, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0024	+81-78-391-6377
Cục quản lý nhập cảnh Hiroshima (Hiroshima, Yamaguchi, Okayama, Tottori, Shimane)	6-30 Kami-hatchobori, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-0012	+81-82-221-4411
Cục quản lý nhập cảnh Takamatsu (Kagawa, Ehime, Tokushima, Kochi)	1-1 Marunouchi, Takamatsu-shi, Kagawa 760-0033	+81-87-822-5852
Cục quản lý nhập cảnh Fukuoka (Fukuoka, Saga, Nagasaki, Oita, Kumamoto, Kagoshima, Miyazaki)	778-1 Shimousui, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-0003	+81-92-623-2400
Đồng chi cục Naha (Okinawa)	1-15-15 Hikawa, Naha-shi, Okinawa 900-0022	+81-98-832-4185

III-1. Kỳ thi du học Nhật Bản (EJU)

① Đơn vị tổ chức

Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO), Phòng chuyên về kỳ thi du học, lập đề án cho du học sinh	4-5-29 Komaba, Meguro-ku, Tokyo 153-8503 http://www.jasso.go.jp/ eju@jasso.go.jp	+81-3-6407-7457
---	---	-----------------

② Chế độ học bổng khuyến khích du học sinh nước ngoài đi học tư phí

Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO) Phòng kế hoạch, lập đề án cho du học sinh	2-2-1 Aomi, Koto-ku, Tokyo 135-8630 http://www.jasso.go.jp/	+81-3-5520-6030
---	--	-----------------

③ Đơn vị tổ chức tại nước ngoài

Xem tr.27

III-2. Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT)

① Tổ chức tại nước Nhật

Ban tổ chức kỳ thi năng lực tiếng Nhật, phòng phổ cập giáo dục tiếng Nhật, Hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản (Tài đoàn pháp nhân)	4-5-29 Komaba, Meguro-ku, Tokyo 153-8503 http://www.jees.or.jp/	+81-3-5454-5577
--	---	-----------------

② Tổ chức tại nước ngoài

Trung tâm kiểm tra năng lực tiếng Nhật, Quỹ giao lưu quốc tế Nhật Bản.	1-21 Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0004 http://www.jlpt.jp/	+81-3-5367-1021
--	---	-----------------

III-3. Kỳ thi năng lực tiếng Nhật thương mại BJT

Hiệp hội kiểm định năng lực chữ Hán Nhật Bản	398 Gojokarasuma-cho, Matsubara-sagaru, Karasuma-dori, Simogyo-ku, Kyoto 600-8585 http://www.kanken.or.jp/bjt/index.html bjt@kanken.or.jp	0120-509-315 (từ Nhật Bản) +81-75-352-8330 (từ nước ngoài)
--	---	---